

Điều 5. Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Xây lắp điện 2 tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Xây lắp điện 2 có trách nhiệm điều hành công việc của Xí nghiệp Bê tông ly tâm Thủ Đức cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam, Giám đốc Công ty Xây lắp điện 2 và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp
Thủ trưởng

ĐỖ HỮU HÀO

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 3277/2003/QĐ-BGTVT ngày 05/11/2003 về việc sửa đổi, bổ sung, loại bỏ, thay thế và thay đổi một số chỉ tiêu kỹ thuật đối với các tiêu chuẩn ngành về xây dựng công trình giao thông.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04/4/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Pháp lệnh Chất lượng hàng hóa số 18/1999/PL-UBTVQH10 ngày 24/12/1999 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, loại bỏ, thay thế và thay đổi một số chỉ tiêu kỹ thuật đối với các tiêu chuẩn ngành về xây dựng công trình giao thông như sau:

1. Quy trình thí nghiệm cường độ kháng ép của bê tông bằng dụng cụ HPS -

22TCN 68-84 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình thí nghiệm cường độ kháng ép của bê tông bằng phương pháp không phá hoại sử dụng kết hợp máy siêu âm và súng bật nảy TCXD171-89.

2. Quy trình thí nghiệm vật liệu nhựa đường 22TCN 63-84 - Loại bỏ một phần - giữ lại phần thí nghiệm nhũ tương; phần nhựa đường đặc thay thế bằng: Tiêu chuẩn nhựa đường đặc - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử 22TCN 279 - 01.

3. Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình 22TCN 82-85 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình khoan thăm dò địa chất công trình 22TCN 259-2000.

4. Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn 22TCN 18-79 - Sử dụng có thời hạn, song hành với 22TCN 272-01 và thời hạn là chỉ được sử dụng đến hết năm 2005. Hai tiêu chuẩn này phải được sử dụng độc lập, không được dùng pha trộn.

5. Phụ lục của quy trình kiểm tra nghiệm thu độ chặt của nền đất trong ngành GTVT 22TCN 02-71 - Loại bỏ một phần có thời hạn và có điều kiện - Phép thử "Tìm khối lượng thể tích đất khô bằng phao Kavaliép" thí nghiệm này chỉ sử dụng đối với các công trình địa phương và có giá trị đến hết năm 2004.

6. Quy trình khảo sát, thiết kế, cải thiện nâng cấp đường ô tô 22TCN-20-84 -

Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN-263-2000.

7. Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường nhựa dưới hình thức nhựa nóng 22TCN-09-77 - Loại bỏ, thay thế bằng:

- Tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường láng nhựa 22TCN 271-2001;

- Tiêu chuẩn kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường đá dăm thấm nhập nhựa 22 TCN 270-2001.

8. Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường nhựa dưới hình thức nhũ tương 22TCN-10-77 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình thi công và nghiệm thu mặt đường láng nhựa nhũ tương axit 22TCN 250-98.

9. Quy trình thí nghiệm độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát 22TCN 81-84 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình thí nghiệm xác định độ nhám mặt đường bằng phương pháp rắc cát 22TCN 278-01.

10. Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông nhựa 22TCN 22-90 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình công nghệ thi công và nghiệm thu mặt đường bê tông nhựa 22TCN 249-98, trong quy trình này thay đổi chỉ số mài mòn của đá $LA \leq 30$ (thay cho $LA \leq 25$) đối với bê tông nhựa lớp trên.

11. Quy trình kỹ thuật thi công và nghiệm thu lớp cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô kèm theo Quyết định số 3381/KHKT của Bộ Giao thông vận tải ngày 03/7/1995 - Loại bỏ, thay thế bằng: Quy trình thi công và nghiệm thu lớp cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô 22TCN 252-98, trong quy trình này thay đổi chỉ tiêu kỹ thuật chỉ số dẻo $I_p \leq 4$ (thay cho $I_p = 0$) và thoi dẹt $\leq 12\%$ (thay cho $\leq 10\%$) đối với cấp phối loại I.

12. Quy trình thi công và nghiệm thu cầu cống theo Quyết định số 166/QĐ ngày 22/01/1975 - Khi sử dụng phải kết hợp với chỉ dẫn kỹ thuật thi công.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Chánh văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch đầu tư; Cục trưởng các Cục: Đường bộ Việt Nam, Đường sắt Việt Nam, Giám định và Quản lý chất lượng công trình giao thông; Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Giao thông công chính, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giao thông
vận tải
Thứ trưởng

NGÔ THỊNH ĐỨC

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

THÔNG TƯ số 30/2003/TT-BKHCN ngày 05/11/2003 hướng dẫn thực hiện các thủ tục xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế/giải pháp hữu ích.

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 63/CP ngày 24 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 06/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ;

Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thực hiện các thủ tục làm, nộp, xét nghiệm đơn yêu cầu cấp Văn bằng bảo hộ; thủ tục cấp, sửa đổi, gia hạn, đình chỉ, hủy bỏ hiệu lực Văn bằng bảo hộ đối với sáng chế và giải pháp hữu ích,

Chương I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

1. Giải thích từ, ngữ

1.1. Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: